

Số: 2181/HD-SVHTTDL

Điện Biên, ngày 15 tháng 8 năm 2024

HƯỚNG DẪN

Triển khai thực hiện xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tỉnh Điện Biên lần thứ Tư

Căn cứ Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 1690/QĐ-BVHTTDL ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư;

Thực hiện Kế hoạch số 3563/KH-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tỉnh Điện Biên lần thứ Tư.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tỉnh Điện Biên lần thứ Tư (sau đây gọi tắt là công tác xét tặng) cụ thể như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN

1. Đối tượng xét tặng

- Cá nhân là người Việt Nam đang nắm giữ, thực hành, truyền dạy và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh thuộc các loại hình: Tiếng nói, chữ viết; ngữ văn dân gian; nghệ thuật trình diễn dân gian; tập quán xã hội và tín ngưỡng; lễ hội truyền thống; tri thức dân gian; nghề thủ công truyền thống.

- Tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư có liên quan tới hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.

(Lưu ý: Không xét tặng đối với cá nhân đang nắm giữ, thực hành, truyền dạy, phát huy giá trị di sản văn hóa trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP và các cá nhân đã được đào tạo tại các cơ sở giáo dục đại học hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp về các loại hình di sản văn hóa phi vật thể mà họ đang nắm giữ để có thêm các kỹ năng, bí quyết theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP).

2. Tiêu chuẩn

2.1. Đối với “Nghệ nhân nhân dân”

- Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Có phẩm chất đạo đức tốt; gương mẫu trong cuộc sống; tâm huyết, tận tụy với nghề; mẫu mực trong thực hành, bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể; được đồng nghiệp và Nhân dân ghi nhận, mến mộ.

- Có tài năng hoặc kỹ năng nghề nghiệp đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu cho loại hình di sản văn hóa phi vật thể được tôn vinh; có cống hiến to lớn được ghi nhận cho sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị loại hình di sản văn hóa phi vật thể do cá nhân đang nắm giữ, thể hiện ở việc hiểu biết, nắm giữ tri thức, bí quyết, kỹ năng thực hành về loại hình di sản văn hóa phi vật thể; có sản phẩm tinh thần hoặc vật chất có giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học, nghệ thuật, thẩm mỹ, kỹ thuật, góp phần bảo vệ và làm giàu các giá trị của di sản văn hóa phi vật thể, phát triển văn hóa, kinh tế - xã hội của đất nước; truyền dạy được nhiều cá nhân đã hoặc đang tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

- Có thời gian hoạt động liên tục hoặc cộng dồn từ 20 năm trở lên liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

- Đã được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.

2.2. Đối với “Nghệ nhân ưu tú”

- Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Có phẩm chất đạo đức tốt; gương mẫu trong cuộc sống; tâm huyết, tận tụy với nghề; mẫu mực trong thực hành, bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể; được đồng nghiệp và Nhân dân ghi nhận, mến mộ.

- Có tài năng hoặc kỹ năng nghề nghiệp đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu cho loại hình di sản văn hóa phi vật thể được tôn vinh; có cống hiến lớn được ghi nhận cho sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể do cá nhân đang nắm giữ, thể hiện ở việc hiểu biết, nắm giữ tri thức, bí quyết, kỹ năng thực hành về loại hình di sản văn hóa phi vật thể; có sản phẩm tinh thần hoặc vật chất có giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học, nghệ thuật, thẩm mỹ, kỹ thuật, góp phần bảo vệ và làm giàu các giá trị của di sản văn hóa phi vật thể, phát triển văn hóa, kinh tế - xã hội của cộng đồng địa phương; truyền dạy được nhiều cá nhân đã hoặc đang tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

- Có thời gian hoạt động liên tục hoặc cộng dồn từ 15 năm trở lên liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

(Về cách tính thời gian hoạt động liên quan đến bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể đối với các cá nhân xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ

Tư, có thể tính liên tục hoặc cộng dồn. Lưu ý tính từ thời điểm cá nhân bắt đầu tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể đến thời điểm nộp hồ sơ tại Hội đồng cấp tỉnh. Thời gian cá nhân công tác và hưởng lương từ ngân sách nhà nước; thời gian cá nhân thoát ly hoạt động thực hành di sản văn hóa phi vật thể tại cộng đồng không được tính là thời gian hoạt động liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể).

II. HỒ SƠ XÉT TẶNG

1. Thành phần hồ sơ

Hồ sơ đề nghị xét tặng của cá nhân (hoặc tổ chức, cá nhân được ủy quyền) gửi Hội đồng cấp tỉnh đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” hoặc “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư, bao gồm:

(1). Tờ khai đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” (theo mẫu số 1a) và “Nghệ nhân ưu tú” (theo mẫu số 1b) trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể kèm theo Hướng dẫn này.

Một số lưu ý cụ thể như sau:

- Mã định danh cá nhân: Số căn cước công dân; ngày, tháng năm cấp; nơi cấp.
- Tên di sản văn hóa phi vật thể đang nắm giữ cần ghi rõ (Ví dụ: Chế tác, thực hành, truyền dạy Khèn của người Mông thuộc loại hình nghệ thuật trình diễn dân gian hoặc thực hành các nghi lễ trong lễ hội xên bản, xên mừng của người Thái thuộc loại hình Tập quán xã hội và tín ngưỡng...).
- Năm bắt đầu thực hành di sản văn hóa phi vật thể: Năm đầu tiên cá nhân tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể.
- Số năm tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể: Ghi tổng số năm tham gia thực hành (có thể tính liên tục hoặc cộng dồn).
- Loại hình di sản văn hóa phi vật thể đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” hoặc “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật: Ghi cụ thể loại hình di sản văn hóa phi vật thể (ví dụ: Loại hình nghệ thuật trình diễn dân gian; Lễ hội truyền thống...)
- Mô tả chi tiết về tri thức và kỹ năng đang nắm giữ: Quy trình thực hành; kỹ năng, kỹ thuật, tập tục; các sản phẩm vật chất, tinh thần được tạo ra trong quá trình thực hành, truyền dạy di sản văn hóa phi vật thể mà cá nhân đang nắm giữ.
- Kê khai về quá trình học tập: Nêu cụ thể cá nhân được ai truyền dạy, nay còn sống hay đã chết (mất), địa chỉ, điện thoại của người đó (nếu có). Năm bắt đầu được truyền dạy, các mốc về thời gian được truyền dạy.
- Kê khai chi tiết số lượng học trò đã truyền dạy: các mốc thời gian cụ thể trong quá trình thực hành và truyền dạy học trò. Tổng số học trò đã trực tiếp truyền dạy và các học trò đó cũng đang thực hành loại hình di sản văn hóa phi vật thể được truyền dạy. Nêu cụ thể về học trò tiêu biểu (họ tên; ngày, tháng,

năm sinh, địa chỉ liên hệ (nơi cư trú), số điện thoại). Không kê số lượng học trò, học viên tham gia các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị mà cá nhân tham gia trao đổi, nói chuyện hoặc thực hành di sản văn hóa phi vật thể.

(2). Các tài liệu chứng minh về tri thức, kỹ năng, thực hành, truyền dạy, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể, gồm: Bảng, đĩa hình, ảnh, tài liệu mô tả tri thức và kỹ năng đang nắm giữ hoặc các tài liệu khác liên quan (nếu có).

(3). Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực (trường hợp gửi hồ sơ qua bưu chính hoặc trực tuyến) các quyết định khen thưởng từ hình thức Giấy khen trở lên (nếu có).

(Lưu ý: Không phải cá nhân nào nắm giữ kỹ năng, bí quyết thực hành di sản văn hóa phi vật thể cũng có điều kiện tham gia các chương trình, sự kiện để có các tài liệu minh chứng về thành tích, giải thưởng, vì vậy tổ chức, cá nhân liên quan và chính quyền địa phương cần vận dụng quy định một cách linh hoạt, phù hợp với từng đối tượng).

2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

3. Hình thức gửi hồ sơ: Cá nhân gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính (bưu điện) tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(Lưu ý: Trường hợp hồ sơ cá nhân không hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ hướng dẫn cá nhân hoàn thiện hồ sơ. Trong thời hạn 07 ngày tính từ ngày nhận lại hồ sơ, cá nhân phải hoàn thiện và nộp lại hồ sơ đã hoàn thiện đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NHẬN HỒ SƠ

1. Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày **02/01/2025** đến hết ngày **12/01/2025** vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần, trừ ngày lễ, tết ... (hồ sơ nộp sau thời hạn trên xem như không hợp lệ).

2. Địa điểm nhận hồ sơ:

- Trực tiếp hoặc qua bưu chính: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên (tổ 1, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ).

Trên đây là Hướng dẫn triển khai thực hiện xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tỉnh Điện Biên lần thứ Tư. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quan tâm, chỉ đạo các phòng ban chuyên môn và UBND các xã, phường, thị trấn đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và tổ chức nghiên cứu kỹ các quy định, hướng dẫn các cá nhân đủ điều kiện hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng đảm bảo đầy đủ nội dung, thành phần, thời hạn nộp hồ sơ theo hướng dẫn.

Trong quá trình triển khai nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ Phòng Quản lý Di sản Văn hóa - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, điện thoại **02153 827 131** hoặc liên hệ đồng chí Nguyễn Thanh Tâm - Chuyên viên Phòng Quản lý Di sản Văn hóa, điện thoại **0915 051 687**./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- UBND các huyện, thị xã, tp;
- Phòng VH TT các huyện, thị xã, tp;
- Lưu: VT, QLDSVH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hoàng Hiệp

Ảnh màu 4 x 6 (đóng dấu giáp lai của UBND cấp xã)
--

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI

**ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ NHÂN NHÂN DÂN”
 TRONG LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ**

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên (khai sinh):.....Giới tính.....
2. Tên thường gọi hoặc nghệ danh, bí danh:
3. Mã định danh cá nhân:
4. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ:.....
5. Năm bắt đầu thực hành di sản văn hóa phi vật thể:
6. Số năm tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể:
7. Loại hình di sản văn hóa phi vật thể đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể:
-
-
8. Năm được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể:
9. Số điện thoại cá nhân:
10. Địa chỉ liên hệ:
-
-

II. TRI THỨC VÀ KỸ NĂNG ĐANG NẮM GIỮ

1. Mô tả chi tiết về tri thức và kỹ năng đang nắm giữ:
-
-
-
-
-
-

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Những đóng góp hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể:

- Trước khi được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Sau khi được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

III. QUÁ TRÌNH HỌC TẬP VÀ TRUYỀN DẠY

V. KHEN THƯỞNG

Kê khai thành tích khen thưởng từ sau khi được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng cấp tỉnh.

1. Khen thưởng chung (Nêu các hình thức khen thưởng từ Giấy khen trở lên):

Năm	Hình thức khen thưởng	Số quyết định tặng khen thưởng (cơ quan tổ chức; nơi tổ chức, năm tổ chức)

2. Khen thưởng về đóng góp của cá nhân đối với di sản văn hóa phi vật thể đang nắm giữ:

Năm	Tên Giải thưởng (nội dung cụ thể)	Số quyết định tặng khen thưởng (cơ quan tổ chức; nơi tổ chức, năm tổ chức)

VI. KỶ LUẬT: Nêu cụ thể các hình thức kỷ luật (nếu có)

.....

Tôi xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng sự thật.

Địa danh (thôn, bản, tổ dân phố) ngày..... tháng..... năm....

Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

Điện Biên, ngày..... tháng..... năm....

Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ảnh màu
4 x 6
(đóng dấu
giáp lai của
UBND cấp
xã)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ NHÂN ƯU TÚ”
TRONG LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- 1. Họ và tên (khai sinh):..... Giới tính.....
- 2. Tên thường gọi hoặc nghệ danh, bí danh:.....
- 3. Mã định danh cá nhân:.....
- 4. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ:.....

.....
.....

- 5. Năm bắt đầu thực hành di sản văn hóa phi vật thể:.....
- 6. Số năm tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể:.....

7. Loại hình di sản văn hóa phi vật thể đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể:

.....
.....

- 8. Số điện thoại cá nhân:.....
- 9. Địa chỉ liên hệ:.....

II. TRI THỨC VÀ KỸ NĂNG ĐANG NẮM GIỮ

- 1. Mô tả chi tiết về tri thức và kỹ năng đang nắm giữ:.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Những đóng góp hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

III. QUÁ TRÌNH HỌC TẬP

Kê khai về quá trình học tập (nêu cụ thể cá nhân được ai truyền dạy, nay còn sống hay đã chết (mất), địa chỉ, điện thoại của người đó (nếu có). Năm bắt đầu được truyền dạy, các mốc lớn về thời gian được truyền dạy.

.....

.....

.....

.....

.....

2. Khen thưởng về đóng góp của cá nhân đối với di sản văn hóa phi vật thể đang nắm giữ:

Năm	Tên Giải thưởng (nội dung cụ thể)	Số quyết định tặng khen thưởng (cơ quan tổ chức; nơi tổ chức, năm tổ chức)

VI. KỶ LUẬT: Nêu cụ thể các hình thức kỷ luật (nếu có)

.....

Tôi xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng sự thật.

Địa danh (thôn, bản, tổ dân phố) ngày..... tháng..... năm....

Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

Điện Biên, ngày..... tháng..... năm....

Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)